

Phụ lục I
DỮ LIỆU GỐC MÀM NON
NGÀNH GDĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGDĐT
ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
1	Học sinh	- Mã số định danh cá nhân - Mã định danh Bộ GD&ĐT - Họ học sinh - Tên đệm học sinh - Tên học sinh - Ngày sinh - Giới tính - Quốc tịch - Dân tộc - Tôn giáo - Nơi sinh (Theo 3 cấp hành chính hoặc theo tên cơ sở y tế kèm địa chỉ cơ sở y tế) - Nơi đăng ký khai sinh (theo 3 cấp hành chính) - Địa chỉ thường trú (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Chỗ ở hiện nay (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Quê quán - Số điện thoại liên hệ - Họ tên mẹ - Ngày sinh mẹ - Nghề nghiệp mẹ - Số điện thoại mẹ - CCCD mẹ - Họ tên cha - Ngày sinh cha - Nghề nghiệp cha - Số điện thoại cha - CCCD cha - Họ tên người đỡ đầu (nếu có) - Giới tính người đỡ đầu (nếu có) - Nghề nghiệp người đỡ đầu (nếu có) - Năm sinh người đỡ đầu (nếu có)

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Số điện thoại người đỡ đầu (nếu có) - CCCD người đỡ đầu (nếu có) - Trạng thái hiện tại (đang học, nghỉ học, chuyển đi, chuyển đến, ...) - Lớp - Học sinh học chương trình làm quen ngoại ngữ - Ngày nhập học
2	Nhân sự	- Mã định danh cá nhân - Mã nhân sự Bộ GD&ĐT - Họ nhân sự - Tên đệm nhân sự - Tên nhân sự - Ngày sinh - Quốc tịch - Giới tính - Dân tộc - Tôn giáo - Nơi sinh - Địa chỉ thường trú (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Chỗ ở hiện nay (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Quê quán - Số điện thoại - Thư điện tử (Email) - Chuyên ngành đào tạo (chính) - Trình độ đào tạo - Năm vào Ngành - Năm công tác tại đơn vị - Trình độ ngoại ngữ - Trình độ tin học - Trình độ chuyên môn nghiệp vụ - Nhân sự là đảng viên - Nhân sự là đoàn viên - Thông tin tài khoản ngân hàng: số tài khoản, tên ngân hàng, chi nhánh - Mã số thuế - Số BHXH - Hình thức hợp đồng - Vị trí việc làm

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Trạng thái hiện tại (đang dạy, nghỉ hưu, chuyển đến, chuyển đi,...) - Phân công nhiệm vụ
3	Trường học	- Mã trường - Tên trường - Cấp quản lý - Địa chỉ: xã, huyện, tỉnh. - Tọa độ trường (kinh tuyến, vĩ tuyến) - Số điện thoại trường - Thư điện tử trường - Tên hiệu trường - Số điện thoại hiệu trưởng - Trường đạt chuẩn quốc gia - Mức độ kiểm định chất lượng giáo dục - Loại hình trường (công lập, tư thục) - Trường có vốn đầu tư nước ngoài - Suất đầu tư (đối với trường có vốn đầu tư nước ngoài) - Trường có chi bộ Đảng - Website trường - Số quyết định hoạt động trường - Ngày cấp hoạt động trường - Cơ quan cấp hoạt động trường - Số quyết định thành lập trường - Ngày cấp thành lập trường - Cơ quan cấp thành lập trường
4	Điểm trường	- Mã điểm trường - Mã quận/huyện - Mã trường - Tên điểm trường - Địa chỉ điểm trường - Tọa độ điểm trường (kinh tuyến, vĩ tuyến) - Số điện thoại điểm trường
5	Lớp học	- Mã lớp - Tên lớp - Điểm trường - Trạng thái lớp - Nhóm tuổi - Lớp ghép
6	Cơ sở vật chất	- Diện tích đất - Diện tích xây dựng - Số lượng phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Số lượng phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật - Số lượng nhà vệ sinh - Trường có bếp ăn - Trường có sân chơi - Trường có bể bơi (cố định/di động) - Số lượng máy vi tính - Số lượng laptop - Trường có internet - Bảng thông internet - Có thiết bị phát wifi - Có thiết bị phân luồng (router)

Phụ lục II
DỮ LIỆU GỐC TIỂU HỌC NGÀNH GD&ĐT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT
ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
1	Học sinh	- Mã số định danh cá nhân - Mã định danh Bộ GD&ĐT - Họ học sinh - Tên đệm học sinh - Tên học sinh - Ngày sinh - Giới tính - Quốc tịch - Dân tộc - Tôn giáo - Nơi sinh (Theo 3 cấp hành chính hoặc theo tên cơ sở y tế kèm địa chỉ cơ sở y tế) - Nơi đăng ký khai sinh (theo 3 cấp hành chính) - Địa chỉ thường trú (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Chỗ ở hiện nay (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Quê quán - Số điện thoại liên hệ - Họ tên mẹ - Ngày sinh mẹ - Nghề nghiệp mẹ - Số điện thoại mẹ - CCCD mẹ - Họ tên cha - Ngày sinh cha - Nghề nghiệp cha - Số điện thoại cha - CCCD cha - Họ tên người đỡ đầu (nếu có) - Giới tính người đỡ đầu (nếu có) - Nghề nghiệp người đỡ đầu (nếu có) - Năm sinh người đỡ đầu (nếu có)

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Số điện thoại người đỡ đầu (nếu có) - CCCD người đỡ đầu (nếu có) - Trạng thái hiện tại (đang học, nghỉ học, chuyển đi, chuyển đến, ...) - Lớp - Đã học lớp mẫu giáo 5 tuổi - Học sinh biết bơi - Điểm kiểm tra định kì - Năng lực phẩm chất - Nhận xét
2	Nhân sự	- Mã định danh cá nhân - Mã nhân sự Bộ GD&ĐT - Họ nhân sự - Tên đệm nhân sự - Tên nhân sự - Ngày sinh - Quốc tịch - Giới tính - Dân tộc - Tôn giáo - Nơi sinh - Địa chỉ thường trú (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Chỗ ở hiện nay (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Quê quán - Số điện thoại - Thư điện tử (Email) - Chuyên ngành đào tạo - Trình độ đào tạo - Năm vào Ngành - Năm công tác tại đơn vị - Trình độ ngoại ngữ - Trình độ tin học - Nhân sự là đảng viên - Nhân sự là đoàn viên - Thông tin tài khoản ngân hàng: số tài khoản, tên ngân hàng, chi nhánh - Mã số thuế - Số BHXH - Hình thức hợp đồng

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Vị trí việc làm - Trạng thái hiện tại (đang dạy, nghỉ hưu, chuyển đến, chuyển đi,...) - Phân công chuyên môn - Phân công chủ nhiệm
3	Trường học	- Mã trường - Tên trường - Cấp quản lý - Địa chỉ: xã, huyện, tỉnh. - Tọa độ trường (kinh tuyến, vĩ tuyến) - Số điện thoại trường - Thư điện tử trường - Tên hiệu trường - Số điện thoại hiệu trưởng - Trường đạt chuẩn quốc gia - Mức độ kiểm định chất lượng giáo dục - Loại hình trường (công lập, tư thục) - Trường có vốn đầu tư nước ngoài - Suất đầu tư (đối với trường có vốn đầu tư nước ngoài) - Trường có chi bộ Đảng - Website trường - Cấp học - Số quyết định hoạt động trường - Ngày cấp hoạt động trường - Cơ quan cấp hoạt động trường - Số quyết định thành lập trường - Ngày cấp thành lập trường - Cơ quan cấp thành lập trường
4	Điểm trường	- Mã điểm trường - Mã quận/huyện - Mã điểm trường chính - Tên điểm trường - Địa chỉ điểm trường - Tọa độ điểm trường (kinh tuyến, vĩ tuyến) - Số điện thoại điểm trường
5	Lớp học	- Mã lớp - Tên lớp - Số buổi học trên tuần - Số tiết học trên tuần - Lớp bán trú - Lớp ghép
6	Cơ sở vật chất	- Diện tích đất

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Diện tích xây dựng - Có công trình vệ sinh - Số lượng phòng học - Số lượng phòng chức năng - Số lượng máy vi tính - Số lượng laptop - Trường có internet - Bảng thông internet - Có thiết bị phát wifi - Có thiết bị phân luồng (router)
7	Môn học	- Mã môn - Tên môn

Phụ lục III
DỮ LIỆU GỐC CẤP TRUNG HỌC VÀ GIÁO DỤC
THƯỜNG XUYÊN NGÀNH GDĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGDĐT
ngày tháng năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
1	Học sinh	- Mã số định danh cá nhân - Mã định danh Bộ GD&ĐT - Họ học sinh - Tên đệm học sinh - Tên học sinh - Ngày sinh - Giới tính - Quốc tịch - Dân tộc - Tôn giáo - Số CCCD (đối với trung học phổ thông) - Ngày cấp CCCD - Nơi cấp CCCD - Nơi sinh (theo 3 cấp hành chính hoặc theo tên cơ sở y tế kèm địa chỉ cơ sở y tế) - Nơi đăng ký khai sinh (theo 3 cấp hành chính) - Địa chỉ thường trú (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Chỗ ở hiện nay (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Quê quán - Số điện thoại liên hệ - Họ tên mẹ - Ngày sinh mẹ - Nghề nghiệp mẹ - Số điện thoại mẹ - CCCD mẹ - Họ tên cha - Ngày sinh cha - Nghề nghiệp cha - Số điện thoại cha - CCCD cha - Họ tên người đỡ đầu (nếu có)

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Giới tính người đỡ đầu (nếu có) - Nghề nghiệp người đỡ đầu (nếu có) - Năm sinh người đỡ đầu (nếu có) - Số điện thoại người đỡ đầu (nếu có) - CCCD người đỡ đầu (nếu có) - Lớp - Trạng thái hiện tại (đang học, nghỉ học, chuyển đi, chuyển đến, ...) - Chương trình giáo dục - Học sinh biết bơi - Đoàn viên - Số buổi học trên tuần - Môn tự chọn - Điểm học kì I - Điểm học kì II - Điểm tổng kết
2	Nhân sự	- Mã định danh cá nhân - Mã nhân sự Bộ GD&ĐT - Họ nhân sự - Tên đệm nhân sự - Tên nhân sự - Ngày sinh - Quốc tịch - Giới tính - Dân tộc - Tôn giáo - Nơi sinh - Địa chỉ thường trú (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Chỗ ở hiện nay (3 cấp hành chính: địa chỉ, phường/xã, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố) - Quê quán - Số điện thoại - Thư điện tử (Email) - Chuyên ngành đào tạo - Trình độ đào tạo - Năm vào Ngành - Năm công tác tại đơn vị - Trình độ ngoại ngữ - Trình độ tin học

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Nhân sự là đảng viên - Nhân sự là đoàn viên - Thông tin tài khoản ngân hàng: số tài khoản, tên ngân hàng, chi nhánh - Mã số thuế - Số BHXH - Tên trường - Hình thức hợp đồng - Vị trí việc làm - Phân công chuyên môn - Phân công chủ nhiệm
3	Trường học	- Mã trường - Tên trường - Tên phòng GDĐT - Địa chỉ: xã, huyện, tỉnh. - Số điện thoại trường - Thư điện tử trường - Tên hiệu trường - Số điện thoại hiệu trưởng - Trường đạt chuẩn quốc gia - Mức độ kiểm định chất lượng giáo dục - Loại hình trường (công lập, tư thực) - Trường có vốn đầu tư nước ngoài - Suất đầu tư (đối với trường có vốn đầu tư nước ngoài) - Trường có chi bộ Đảng - Website trường - Cấp học - Số quyết định hoạt động trường - Ngày cấp hoạt động trường - Cơ quan cấp hoạt động trường - Số quyết định thành lập trường - Ngày cấp thành lập trường - Cơ quan cấp thành lập trường
4	Điểm trường	- Mã điểm trường - Mã quận/huyện - Mã điểm trường chính - Tên điểm trường - Địa chỉ điểm trường - Tọa độ điểm trường (kinh tuyến, vĩ tuyến) - Số điện thoại điểm trường
5	Lớp học	- Mã lớp - Tên lớp

STT	Nhóm thông tin	Chi tiết
		- Số buổi học trên tuần - Số tiết học trên tuần - Lớp dạy 2 buổi trên 1 ngày - Lớp bán trú - Lớp ghép - Bộ sách giáo khoa sử dụng
6	Cơ sở vật chất	- Diện tích đất - Diện tích xây dựng - Có công trình vệ sinh - Số lượng phòng học - Số lượng phòng chức năng - Số lượng máy vi tính - Số lượng laptop - Trường có internet - Bảng thông internet - Có thiết bị phát wifi - Có thiết bị phân luồng (router)
7	Môn học	- Mã môn - Tên môn - Là môn tự chọn